TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **209**/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ - TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 185/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Quý Thiếu H, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 12 đường Nguyễn Duy T, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;

2. Chị Cao Thị Minh P, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 01 kiệt 159 đường Phan Đình P, phường N, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lê Quý Thiếu H và chị Cao Thị Minh P đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 03/8/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại địa chỉ số 12 đường Nguyễn Duy T, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc cho đến năm 2021 thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng mà không có hướng khắc phục nên anh Lê Quý Thiếu H, chị Cao Thị Minh P nên đã làm đơn xin thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Quý Thiếu H và chị Cao Thị Minh P xác nhận có 02 con chung tên là Lê Quý Tử K, sinh ngày 10/8/2016 và Lê Quý Lục T, sinh ngày 10/02/2018. Hiện nay cháu Lê Quý Tử K đang ở với anh Lê Quý Thiếu H, cháu Lê Quý Lục T đang ở với chị Cao Thị Minh P.

Nay anh chị thuận tình ly hôn hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận về con chung như sau: Giao cháu Lê Quý Tử K cho anh Lê Quý Thiếu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi); giao cháu Lê Quý Lục T cho chị Cao Thị Minh P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Anh Lê Quý Thiếu H, chị Cao Thị Minh P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về nợ chung: Anh Lê Quý Thiếu H, chị Cao Thị Minh P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Quý Thiếu H, chị Cao Thị Minh P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 04 năm 2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quý Thiếu H và chị Cao Thị Minh P.

- Về con chung: Giao cháu Lê Quý Tử K, sinh ngày 10/8/2016 cho anh Lê Quý Thiếu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi); giao cháu Lê Quý Lục T, sinh ngày 10/02/2018 cho chị Cao Thị Minh P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Lê Quý Thiếu H, chị Cao Thị Minh P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lê Quý Thiếu H, chị Cao Thị Minh P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh Lê Quý Thiếu H, chị Cao Thị Minh P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí mà anh Lê Quý Thiếu H, chị Cao Thị Minh P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005677 ngày 17 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế;
- Chi cục THADS Thành phố Huế;
- UBND phường An Cựu, thành phố Huế (Anh H, chị P ĐKKH số: 109/2015, quyển số 01/2015, ngày 03/8/2015);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự;
- Lưu dán.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hằng